

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---***---

Bản án số: 64/2022/HSST

Ngày: 26/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HUNG YÊN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Văn T.**

* Hội thẩm nhân dân: - Bà **Lê Thị O.**

- Ông **Lê Q T1.**

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu: Bà **Lê Thị T2** - Kiểm sát viên.

* Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn H1**, sinh năm 1965; Tên gọi khác: Không.; Nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện K1, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 0/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Hoàng Văn N (đã chết) và con bà: Hoàng Thị S, sinh năm: 1930; Anh, chị, em ruột: bị can là con duy nhất; Vợ: Dương Thị B, sinh năm: 1968; Có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1. Ông Dương Văn M, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn Y, xã D, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

2. Ông Nguyễn Văn L sinh năm 1981

Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ 15 phút ngày 18/4/2022, Hoàng Văn H1, sinh năm: 1965, trú tại thôn K, xã Đ, huyện K1 mang theo số tiền 100.000 đồng rồi đi bộ từ nhà lên khu vực ngã tư D để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, H1 gặp

một người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi đang đứng ở lề đường bên phải theo hướng từ thành phố Hưng Yên đi thành phố Hà Nội có biểu hiện nghiện ma túy. H1 tiến lại gần và hỏi: *“Có hàng không để cho cái 100.000 đồng?”* (Ý H1 muốn hỏi người đàn ông lạ mặt kia có ma túy bán không thì bán cho H1 100.000 đồng). Người đàn ông đồng ý bán nên H1 lấy số tiền 100.000 đồng gồm một tờ 50.000 đồng, một tờ 20.000 đồng và ba tờ 10.000 đồng để đưa cho người này. Người đàn ông cầm tiền rồi lấy trong người ra đưa cho H1 01 gói giấy nhỏ màu trắng. H1 không mở ra kiểm tra, nhưng tin tưởng bên trong là ma túy nên cất vào túi quần phía trước bên trái rồi đi bộ quay về. Khi đang đi bộ trên Quốc lộ 39A thuộc Thôn Đ, xã D thì bị lực lượng Công an huyện K1 phối hợp với Công an xã D phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng

Vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện thu giữ gồm:

- 01 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong theo quy định để gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 167/KL-KTHS ngày 21/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong có khối lượng là: 0,217 gam, là ma túy, là loại: Heroine.

Trong quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn H1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSKC, ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện K1 đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Hoàng Văn H1 có mặt và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K1 vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo: Hoàng Văn H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 18/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,203g ma túy loại Heroine mà Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, tài liệu điều tra đã được thẩm tra công khai, kết quả tranh luận, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian khoảng 08 giờ 45 phút ngày 18/4/2022, tại Quốc lộ 39A thuộc Thôn Đ, xã D, huyện K1, Hoàng Văn H1 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,217 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Văn H1 tàng trữ trái phép 0,217 gam Heroine là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, bị cáo Hoàng Văn H1 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K1 truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách bài trừ và loại bỏ các chất ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh của các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bản thân bị cáo là người nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng chỉ nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm M buộc bị cáo

phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định một hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tiền sự, tiền án: Bị cáo không có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thật thà khai báo ăn năn, hối cải theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Văn H1 nghề nghiệp chính là làm ruộng thu nhập thấp, việc tàng trữ ma túy nhằm để sử dụng chứ không nhằm mục đích thu lợi, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn H1: Do bị cáo không biết rõ, họ tên và địa chỉ cụ thể. Vì vậy, cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để tiến hành điều tra xác M, xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra thu giữ 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất dạng cục và bột và tiến hành niêm phong theo quy định để gửi đi giám định, sau khi giám định cơ quan giám định hoàn lại là 0,203 gam heroin đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 0,203 gam là ma túy, loại heroin; mà cơ quan giám định hoàn lại sau khi giám định.

(Tình trạng vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 52/QĐ-VKS-KC ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K1).

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo, biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận : - Phòng KTNV-THA, Tòa án tỉnh HY.
- VKSND H Khoái Châu.
- CA huyện K1.
- UBND huyện K1.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- UBND xã Đ, Khoái Châu, Hưng Yên.
- Lưu hồ sơ.

Bùi Văn T